

Số: 20/2020/QĐST- HNGĐ

Kon Rẫy, ngày 01 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020, về việc “*Xin ly hôn*”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Y T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Kon Krok, xã Ngọc R, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh A X, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn 05, xã Đắk T, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Y T và anh A X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Y T và anh A X thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Không có con chung.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Căn cứ vào Điều 144; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Y T và anh A X mỗi người phải chịu 75.000 (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Y T nhận chịu thay cho cả anh A X tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị Y T và anh A X về việc chị Y T nhận chịu toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Tổng cộng chị Y T phải chịu là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Y T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2016/0001656 ngày 14/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum. Chị Y T được nhận lại số tiền 150. 000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đồng Thị Bình